SỞ Y TẾ ĐỒNG THÁP
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Số: 0047.26/KSBT-XN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Tháp, ngày 04 tháng 3 năm 2026

VILAS 502

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu: 0113.26

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SINH HOẠT CHÂU THÀNH

Địa chỉ : Số 539B, Khu phố Thạnh Hựu, phường Sơn Đông, tỉnh Vĩnh Long

Người lấy mẫu : Nguyễn Thị Đan Thanh

Địa điểm lấy mẫu : Nhà máy nước An Hóa

Ngày lấy mẫu : 25/2/2026

Tên mẫu : **NƯỚC SẠCH**

Lượng mẫu : 2.5 L

Ngày nhận mẫu : 25/02/2026

Thời gian thử nghiệm : 25/02/2026 - 05/03/2026

Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong bình nhựa 2.0 lít và chai nhựa 500ml.
Mẫu đậy kín, bảo quản nhiệt độ thường.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn
1	Mùi, vị	SMEWW 2150 - B (2023), SMEWW 2160 – B (2023)	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
2	Màu sắc (TCU)	TCVN 6185 - 2015(*)	< LOQ = 6 TCU	≤ 15
3	Độ pH	TCVN 6492 : 2011 (*)	7,41	6,0 - 8,5
4	Hàm lượng Clo dư (mg/l)	SMEWW 4500Cl (2023)	0,44	0,2 - 1,0
5	Độ đục (NTU)	TCVN 12402-1: 2020(*)	0,57	≤ 2
6	Coliforms (CFU/100ml)	TCVN 6187-1:2019 (*)	Không phát hiện	< 3
7	E.Coli (CFU/100ml)	TCVN 6187-1:2019 (*)	Không phát hiện	< 1

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025:2017

Nhận xét: Mẫu thử nghiệm có các chỉ tiêu đạt theo QCĐP 01:2022/BTr.

Ghi chú: - *Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.*

TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM – CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH THĂM DÒ CHỨC NĂNG

Lê Hồng Phương

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Hoàng Thị Quỳnh Diệu

Đ/C: Số 316, Quốc lộ 1A, tổ 22, Khu phố Long Hưng, Phường Trung An, tỉnh Đồng Tháp
ĐT: 0273.3872.368 - Fax: (84-273) 3881908 - Email:ttksbttg.xn@gmail.com

SỞ Y TẾ ĐỒNG THÁP
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Số: 0047.26/KSBT-XN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Tháp, ngày 04 tháng 3 năm 2026

VILAS 502

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
Mã số mẫu: 0114.26

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SINH HOẠT CHÂU THÀNH

Địa chỉ : Số 539B, Khu phố Thạnh Hựu, phường Sơn Đông, tỉnh Vĩnh Long

Người lấy mẫu : Nguyễn Thị Đan Thanh

Địa điểm lấy mẫu : Hộ Trần Văn Tuấn (ấp An Hòa Thạnh, xã Giao Long)

Ngày lấy mẫu : 25/2/2026

Tên mẫu : **NƯỚC SẠCH**

Lượng mẫu : 2.5 L

Ngày nhận mẫu : 25/02/2026

Thời gian thử nghiệm : 25/02/2026 - 05/03/2026

Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong bình nhựa 2.0 lít và chai nhựa 500ml.
Mẫu đậy kín, bảo quản nhiệt độ thường.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn
1	Mùi, vị	SMEWW 2150 - B (2023), SMEWW 2160 – B (2023)	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
2	Màu sắc (TCU)	TCVN 6185 - 2015(*)	< LOQ = 6 TCU	≤ 15
3	Độ pH	TCVN 6492 : 2011 (*)	7,42	6,0 - 8,5
4	Hàm lượng Clo dư (mg/l)	SMEWW 4500Cl (2023)	0,44	0,2 - 1,0
5	Độ đục (NTU)	TCVN 12402-1: 2020(*)	0,60	≤ 2
6	Coliforms (CFU/100ml)	TCVN 6187-1:2019 (*)	Không phát hiện	< 3
7	E.Coli (CFU/100ml)	TCVN 6187-1:2019 (*)	Không phát hiện	< 1

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025:2017

Nhận xét: Mẫu thử nghiệm có các chỉ tiêu đạt theo QCĐP 01:2022/BTr.

Ghi chú: - *Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.*

TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM –
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH THĂM DÒ CHỨC NĂNG

Lê Hồng Phương

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Hoàng Thị Quỳnh Diệu

Đ/C: Số 316, Quốc lộ 1A, tổ 22, Khu phố Long Hưng, Phường Trung An, tỉnh Đồng Tháp
ĐT: 0273.3872.368 - Fax: (84-273) 3881908 - Email:ttksbttg.xn@gmail.com

SỞ Y TẾ ĐỒNG THÁP
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Số: 0047.26/KSBT-XN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Tháp, ngày 04 tháng 3 năm 2026

VILAS 502

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
Mã số mẫu: 0115.26

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SINH HOẠT CHÂU THÀNH

Địa chỉ : Số 539B, Khu phố Thạnh Hựu, phường Sơn Đông, tỉnh Vĩnh Long

Người lấy mẫu : Nguyễn Thị Đan Thanh

Địa điểm lấy mẫu : Hộ Trần Thị Sương (ấp Hòa Long, xã Giao Long)

Ngày lấy mẫu : 25/2/2026

Tên mẫu : **NƯỚC SẠCH**

Lượng mẫu : 2.5 L

Ngày nhận mẫu : 25/02/2026

Thời gian thử nghiệm : 25/02/2026 - 05/03/2026

Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong bình nhựa 2.0 lít và chai nhựa 500ml.
Mẫu đậy kín, bảo quản nhiệt độ thường.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn
1	Mùi, vị	SMEWW 2150 - B (2023), SMEWW 2160 – B (2023)	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
2	Màu sắc (TCU)	TCVN 6185 - 2015(*)	< LOQ = 6 TCU	≤ 15
3	Độ pH	TCVN 6492 : 2011 (*)	7,43	6,0 - 8,5
4	Hàm lượng Clo dư (mg/l)	SMEWW 4500Cl (2023)	0,22	0,2 - 1,0
5	Độ đục (NTU)	TCVN 12402-1: 2020(*)	0,54	≤ 2
6	Coliforms (CFU/100ml)	TCVN 6187-1:2019 (*)	Không phát hiện	< 3
7	E.Coli (CFU/100ml)	TCVN 6187-1:2019 (*)	Không phát hiện	< 1

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025:2017

Nhận xét: Mẫu thử nghiệm có các chỉ tiêu đạt theo QCĐP 01:2022/BTr.

Ghi chú: - *Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.*

TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM –
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH THĂM DÒ CHỨC NĂNG

Lê Hồng Phương

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Hoàng Thị Quỳnh Diệu

Đ/C: Số 316, Quốc lộ 1A, tổ 22, Khu phố Long Hưng, Phường Trung An, tỉnh Đồng Tháp
ĐT: 0273.3872.368 - Fax: (84-273) 3881908 - Email:ttksbttg.xn@gmail.com

SỞ Y TẾ ĐỒNG THÁP
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Số: 0047.26/KSBT-XN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Tháp, ngày 04 tháng 3 năm 2026

VILAS 502

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
Mã số mẫu: 0116.26

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SINH HOẠT CHÂU THÀNH

Địa chỉ : Số 539B, Khu phố Thạnh Hựu, phường Sơn Đông, tỉnh Vĩnh Long

Người lấy mẫu : Nguyễn Thị Đan Thanh

Địa điểm lấy mẫu : Nhà máy nước An Phước

Ngày lấy mẫu : 25/2/2026

Tên mẫu : **NƯỚC SẠCH**

Lượng mẫu : 2.5 L

Ngày nhận mẫu : 25/02/2026

Thời gian thử nghiệm : 25/02/2026 - 05/03/2026

Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong bình nhựa 2.0 lít và chai nhựa 500ml.
Mẫu đậy kín, bảo quản nhiệt độ thường.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn
1	Mùi, vị	SMEWW 2150 - B (2023), SMEWW 2160 – B (2023)	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
2	Màu sắc (TCU)	TCVN 6185 - 2015(*)	< LOQ = 6 TCU	≤ 15
3	Độ pH	TCVN 6492 : 2011 (*)	7,45	6,0 - 8,5
4	Hàm lượng Clo dư (mg/l)	SMEWW 4500Cl (2023)	0,22	0,2 - 1,0
5	Độ đục (NTU)	TCVN 12402-1: 2020(*)	< LOQ = 0,5 NTU	≤ 2
6	Coliforms (CFU/100ml)	TCVN 6187-1:2019 (*)	Không phát hiện	< 3
7	E.Coli (CFU/100ml)	TCVN 6187-1:2019 (*)	Không phát hiện	< 1

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025:2017

Nhận xét: Mẫu thử nghiệm có các chỉ tiêu đạt theo QCĐP 01:2022/BTr.

Ghi chú: - *Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.*

TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM – CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH THĂM DÒ CHỨC NĂNG

Lê Hồng Phương

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Hoàng Thị Quỳnh Diệu

Đ/C: Số 316, Quốc lộ 1A, tổ 22, Khu phố Long Hưng, Phường Trung An, tỉnh Đồng Tháp
ĐT: 0273.3872.368 - Fax: (84-273) 3881908 - Email:ttksbttg.xn@gmail.com

SỞ Y TẾ ĐỒNG THÁP
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Số: 0047.26/KSBT-XN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Tháp, ngày 04 tháng 3 năm 2026

VILAS 502

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
Mã số mẫu: 0117.26

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SINH HOẠT CHÂU THÀNH

Địa chỉ : Số 539B, Khu phố Thạnh Hựu, phường Sơn Đông, tỉnh Vĩnh Long

Người lấy mẫu : Nguyễn Thị Đan Thanh

Địa điểm lấy mẫu : Hộ Đinh Văn Cang (ấp Phước Hưng, xã Giao Long)

Ngày lấy mẫu : 25/2/2026

Tên mẫu : **NƯỚC SẠCH**

Lượng mẫu : 2.5 L

Ngày nhận mẫu : 25/02/2026

Thời gian thử nghiệm : 25/02/2026 - 05/03/2026

Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong bình nhựa 2.0 lít và chai nhựa 500ml.
Mẫu đậy kín, bảo quản nhiệt độ thường.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn
1	Mùi, vị	SMEWW 2150 - B (2023), SMEWW 2160 – B (2023)	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
2	Màu sắc (TCU)	TCVN 6185 - 2015(*)	< LOQ = 6 TCU	≤ 15
3	Độ pH	TCVN 6492 : 2011 (*)	7,18	6,0 - 8,5
4	Hàm lượng Clo dư (mg/l)	SMEWW 4500Cl (2023)	0,22	0,2 - 1,0
5	Độ đục (NTU)	TCVN 12402-1: 2020(*)	< LOQ = 0,5 NTU	≤ 2
6	Coliforms (CFU/100ml)	TCVN 6187-1:2019 (*)	Không phát hiện	< 3
7	E.Coli (CFU/100ml)	TCVN 6187-1:2019 (*)	Không phát hiện	< 1

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025:2017

Nhận xét: Mẫu thử nghiệm có các chỉ tiêu đạt theo QCĐP 01:2022/BTr.

Ghi chú: - *Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.*

TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM –
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH THĂM DÒ CHỨC NĂNG

Lê Hồng Phương

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Hoàng Thị Quỳnh Diệu

Đ/C: Số 316, Quốc lộ 1A, tổ 22, Khu phố Long Hưng, Phường Trung An, tỉnh Đồng Tháp
ĐT: 0273.3872.368 - Fax: (84-273) 3881908 - Email:ttksbttg.xn@gmail.com

SỞ Y TẾ ĐỒNG THÁP
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Số: 0047.26/KSBT-XN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Tháp, ngày 04 tháng 3 năm 2026

VILAS 502

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
Mã số mẫu: 0118.26

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SINH HOẠT CHÂU THÀNH

Địa chỉ : Số 539B, Khu phố Thạnh Hựu, phường Sơn Đông, tỉnh Vĩnh Long

Người lấy mẫu : Nguyễn Thị Đan Thanh

Địa điểm lấy mẫu : Hộ Nguyễn Văn Gương (ấp Phước Thành, xã Giao Long)

Ngày lấy mẫu : 25/2/2026

Tên mẫu : **NƯỚC SẠCH**

Lượng mẫu : 2.5 L

Ngày nhận mẫu : 25/02/2026

Thời gian thử nghiệm : 25/02/2026 - 05/03/2026

Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong bình nhựa 2.0 lít và chai nhựa 500ml.
Mẫu đậy kín, bảo quản nhiệt độ thường.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn
1	Mùi, vị	SMEWW 2150 - B (2023), SMEWW 2160 – B (2023)	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
2	Màu sắc (TCU)	TCVN 6185 - 2015(*)	7,55	≤ 15
3	Độ pH	TCVN 6492 : 2011 (*)	7,19	6,0 - 8,5
4	Hàm lượng Clo dư (mg/l)	SMEWW 4500Cl (2023)	0,22	0,2 - 1,0
5	Độ đục (NTU)	TCVN 12402-1: 2020(*)	< LOQ = 0,5 NTU	≤ 2
6	Coliforms (CFU/100ml)	TCVN 6187-1:2019 (*)	Không phát hiện	< 3
7	E.Coli (CFU/100ml)	TCVN 6187-1:2019 (*)	Không phát hiện	< 1

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025:2017

Nhận xét: Mẫu thử nghiệm có các chỉ tiêu đạt theo QCĐP 01:2022/BTr.

Ghi chú: - *Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.*

TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM – CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH THĂM DÒ CHỨC NĂNG

Lê Hồng Phương

GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Hoàng Thị Quỳnh Diệu

Đ/C: Số 316, Quốc lộ 1A, tổ 22, Khu phố Long Hưng, Phường Trung An, tỉnh Đồng Tháp
ĐT: 0273.3872.368 - Fax: (84-273) 3881908 - Email:ttksbttg.xn@gmail.com

SỞ Y TẾ ĐỒNG THÁP
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Số: 0047.26/KSBT-XN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Tháp, ngày 04 tháng 3 năm 2026

VILAS 502

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
Mã số mẫu: 0119.26

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SINH HOẠT CHÂU THÀNH

Địa chỉ : Số 539B, Khu phố Thạnh Hựu, phường Sơn Đông, tỉnh Vĩnh Long

Người lấy mẫu : Nguyễn Thị Đan Thanh

Địa điểm lấy mẫu : Nhà máy nước Tam Phước

Ngày lấy mẫu : 25/2/2026

Tên mẫu : **NƯỚC SẠCH**

Lượng mẫu : 2.5 L

Ngày nhận mẫu : 25/02/2026

Thời gian thử nghiệm : 25/02/2026 - 05/03/2026

Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong bình nhựa 2.0 lít và chai nhựa 500ml.
Mẫu đậy kín, bảo quản nhiệt độ thường.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn
1	Mùi, vị	SMEWW 2150 - B (2023), SMEWW 2160 – B (2023)	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
2	Màu sắc (TCU)	TCVN 6185 - 2015(*)	< LOQ = 6 TCU	≤ 15
3	Độ pH	TCVN 6492 : 2011 (*)	7,28	6,0 - 8,5
4	Hàm lượng Clo dư (mg/l)	SMEWW 4500Cl (2023)	0,22	0,2 - 1,0
5	Độ đục (NTU)	TCVN 12402-1: 2020(*)	< LOQ = 0,5 NTU	≤ 2
6	Coliforms (CFU/100ml)	TCVN 6187-1:2019 (*)	Không phát hiện	< 3
7	E.Coli (CFU/100ml)	TCVN 6187-1:2019 (*)	Không phát hiện	< 1

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025:2017

Nhận xét: Mẫu thử nghiệm có các chỉ tiêu đạt theo QCĐP 01:2022/BTr.

Ghi chú: - *Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.*

TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM –
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH THĂM DÒ CHỨC NĂNG

Lê Hồng Phương

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Hoàng Thị Quỳnh Diệu

Đ/C: Số 316, Quốc lộ 1A, tổ 22, Khu phố Long Hưng, Phường Trung An, tỉnh Đồng Tháp
ĐT: 0273.3872.368 - Fax: (84-273) 3881908 - Email:ttksbttg.xn@gmail.com

SỞ Y TẾ ĐỒNG THÁP
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Số: 0047.26/KSBT-XN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Tháp, ngày 04 tháng 3 năm 2026

VILAS 502

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
Mã số mẫu: 0120.26

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SINH HOẠT CHÂU THÀNH

Địa chỉ : Số 539B, Khu phố Thạnh Hựu, phường Sơn Đông, tỉnh Vĩnh Long

Người lấy mẫu : Nguyễn Thị Đan Thanh

Địa điểm lấy mẫu : Hộ Phạm Thế Vũ (ấp 4, xã Phú Túc)

Ngày lấy mẫu : 25/2/2026

Tên mẫu : **NƯỚC SẠCH**

Lượng mẫu : 2.5 L

Ngày nhận mẫu : 25/02/2026

Thời gian thử nghiệm : 25/02/2026 - 05/03/2026

Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong bình nhựa 2.0 lít và chai nhựa 500ml.
Mẫu đậy kín, bảo quản nhiệt độ thường.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn
1	Mùi, vị	SMEWW 2150 - B (2023), SMEWW 2160 – B (2023)	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
2	Màu sắc (TCU)	TCVN 6185 - 2015(*)	7,55	≤ 15
3	Độ pH	TCVN 6492 : 2011 (*)	7,14	6,0 - 8,5
4	Hàm lượng Clo dư (mg/l)	SMEWW 4500Cl (2023)	0,22	0,2 - 1,0
5	Độ đục (NTU)	TCVN 12402-1: 2020(*)	< LOQ = 0,5 NTU	≤ 2
6	Coliforms (CFU/100ml)	TCVN 6187-1:2019 (*)	Không phát hiện	< 3
7	E.Coli (CFU/100ml)	TCVN 6187-1:2019 (*)	Không phát hiện	< 1

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025:2017

Nhận xét: Mẫu thử nghiệm có các chỉ tiêu đạt theo QCĐP 01:2022/BTr.

Ghi chú: - *Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.*

TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM –
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH THĂM DÒ CHỨC NĂNG

Lê Hồng Phương

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Hoàng Thị Quỳnh Diệu

Đ/C: Số 316, Quốc lộ 1A, tổ 22, Khu phố Long Hưng, Phường Trung An, tỉnh Đồng Tháp
ĐT: 0273.3872.368 - Fax: (84-273) 3881908 - Email:ttksbttg.xn@gmail.com

SỞ Y TẾ ĐỒNG THÁP
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Số: 0047.26/KSBT-XN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Tháp, ngày 04 tháng 3 năm 2026

VILAS 502

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
Mã số mẫu: 0121.26

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SINH HOẠT CHÂU THÀNH

Địa chỉ : Số 539B, Khu phố Thạnh Hựu, phường Sơn Đông, tỉnh Vĩnh Long

Người lấy mẫu : Nguyễn Thị Đan Thanh

Địa điểm lấy mẫu : Hộ Nguyễn Văn Nghĩa (ấp Phú Ngãi, xã Giao Long)

Ngày lấy mẫu : 25/2/2026

Tên mẫu : **NƯỚC SẠCH**

Lượng mẫu : 2.5 L

Ngày nhận mẫu : 25/02/2026

Thời gian thử nghiệm : 25/02/2026 - 05/03/2026

Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong bình nhựa 2.0 lít và chai nhựa 500ml.
Mẫu đậy kín, bảo quản nhiệt độ thường.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn
1	Mùi, vị	SMEWW 2150 - B (2023), SMEWW 2160 – B (2023)	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
2	Màu sắc (TCU)	TCVN 6185 - 2015(*)	< LOQ = 6 TCU	≤ 15
3	Độ pH	TCVN 6492 : 2011 (*)	7,24	6,0 - 8,5
4	Hàm lượng Clo dư (mg/l)	SMEWW 4500Cl (2023)	0,44	0,2 - 1,0
5	Độ đục (NTU)	TCVN 12402-1: 2020(*)	< LOQ = 0,5 NTU	≤ 2
6	Coliforms (CFU/100ml)	TCVN 6187-1:2019 (*)	Không phát hiện	< 3
7	E.Coli (CFU/100ml)	TCVN 6187-1:2019 (*)	Không phát hiện	< 1

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025:2017

Nhận xét: Mẫu thử nghiệm có các chỉ tiêu đạt theo QCĐP 01:2022/BTr.

Ghi chú: - *Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.*

TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM –
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH THĂM DÒ CHỨC NĂNG

Lê Hồng Phương

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Hoàng Thị Quỳnh Diệu

Đ/C: Số 316, Quốc lộ 1A, tổ 22, Khu phố Long Hưng, Phường Trung An, tỉnh Đồng Tháp
ĐT: 0273.3872.368 - Fax: (84-273) 3881908 - Email:ttksbttg.xn@gmail.com

SỞ Y TẾ ĐỒNG THÁP
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Số: 0047.26/KSBT-XN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Tháp, ngày 04 tháng 3 năm 2026

VILAS 502

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
Mã số mẫu: 0122.26

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SINH HOẠT CHÂU THÀNH

Địa chỉ : Số 539B, Khu phố Thạnh Hựu, phường Sơn Đông, tỉnh Vĩnh Long

Người lấy mẫu : Nguyễn Thị Đan Thanh

Địa điểm lấy mẫu : Nhà máy nước An Hiệp

Ngày lấy mẫu : 25/2/2026

Tên mẫu : **NƯỚC SẠCH**

Lượng mẫu : 2.5 L

Ngày nhận mẫu : 25/02/2026

Thời gian thử nghiệm : 25/02/2026 - 05/03/2026

Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong bình nhựa 2.0 lít và chai nhựa 500ml.
Mẫu đậy kín, bảo quản nhiệt độ thường.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn
1	Mùi, vị	SMEWW 2150 - B (2023), SMEWW 2160 – B (2023)	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
2	Màu sắc (TCU)	TCVN 6185 - 2015(*)	< LOQ = 6 TCU	≤ 15
3	Độ pH	TCVN 6492 : 2011 (*)	7,17	6,0 - 8,5
4	Hàm lượng Clo dư (mg/l)	SMEWW 4500Cl (2023)	0,22	0,2 - 1,0
5	Độ đục (NTU)	TCVN 12402-1: 2020(*)	< LOQ = 0,5 NTU	≤ 2
6	Coliforms (CFU/100ml)	TCVN 6187-1:2019 (*)	Không phát hiện	< 3
7	E.Coli (CFU/100ml)	TCVN 6187-1:2019 (*)	Không phát hiện	< 1

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025:2017

Nhận xét: Mẫu thử nghiệm có các chỉ tiêu đạt theo QCĐP 01:2022/BTr.

Ghi chú: - *Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.*

TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM – CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH THĂM DÒ CHỨC NĂNG

Lê Hồng Phương

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Hoàng Thị Quỳnh Diệu

Đ/C: Số 316, Quốc lộ 1A, tổ 22, Khu phố Long Hưng, Phường Trung An, tỉnh Đồng Tháp
ĐT: 0273.3872.368 - Fax: (84-273) 3881908 - Email:ttksbttg.xn@gmail.com

SỞ Y TẾ ĐỒNG THÁP
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Số: 0047.26/KSBT-XN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Tháp, ngày 04 tháng 3 năm 2026

VILAS 502

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
Mã số mẫu: 0123.26

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SINH HOẠT CHÂU THÀNH

Địa chỉ : Số 539B, Khu phố Thạnh Hựu, phường Sơn Đông, tỉnh Vĩnh Long

Người lấy mẫu : Nguyễn Thị Đan Thanh

Địa điểm lấy mẫu : Hộ Dương Văn Toàn (ấp Hòa Thanh, xã Phú Túc)

Ngày lấy mẫu : 25/2/2026

Tên mẫu : **NƯỚC SẠCH**

Lượng mẫu : 2.5 L

Ngày nhận mẫu : 25/02/2026

Thời gian thử nghiệm : 25/02/2026 - 05/03/2026

Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong bình nhựa 2.0 lít và chai nhựa 500ml.
Mẫu đậy kín, bảo quản nhiệt độ thường.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn
1	Mùi, vị	SMEWW 2150 - B (2023), SMEWW 2160 – B (2023)	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
2	Màu sắc (TCU)	TCVN 6185 - 2015(*)	< LOQ = 6 TCU	≤ 15
3	Độ pH	TCVN 6492 : 2011 (*)	7,01	6,0 - 8,5
4	Hàm lượng Clo dư (mg/l)	SMEWW 4500Cl (2023)	0,44	0,2 - 1,0
5	Độ đục (NTU)	TCVN 12402-1: 2020(*)	< LOQ = 0,5 NTU	≤ 2
6	Coliforms (CFU/100ml)	TCVN 6187-1:2019 (*)	Không phát hiện	< 3
7	E.Coli (CFU/100ml)	TCVN 6187-1:2019 (*)	Không phát hiện	< 1

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025:2017

Nhận xét: Mẫu thử nghiệm có các chỉ tiêu đạt theo QCĐP 01:2022/BTr.

Ghi chú: - *Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.*

TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM –
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH THĂM DÒ CHỨC NĂNG

Lê Hồng Phương

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Hoàng Thị Quỳnh Diêu

Đ/C: Số 316, Quốc lộ 1A, tổ 22, Khu phố Long Hưng, Phường Trung An, tỉnh Đồng Tháp
ĐT: 0273.3872.368 - Fax: (84-273) 3881908 - Email:ttksbttg.xn@gmail.com

SỞ Y TẾ ĐỒNG THÁP
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Số: 0047.26/KSBT-XN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Tháp, ngày 04 tháng 3 năm 2026

VILAS 502

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
Mã số mẫu: 0124.26

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SINH HOẠT CHÂU THÀNH

Địa chỉ : Số 539B, Khu phố Thạnh Hựu, phường Sơn Đông, tỉnh Vĩnh Long

Người lấy mẫu : Nguyễn Thị Đan Thanh

Địa điểm lấy mẫu : Hộ Dương Thành Diện (ấp Hòa Thanh, xã Phú Túc)

Ngày lấy mẫu : 25/2/2026

Tên mẫu : **NƯỚC SẠCH**

Lượng mẫu : 2.5 L

Ngày nhận mẫu : 25/02/2026

Thời gian thử nghiệm : 25/02/2026 - 05/03/2026

Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong bình nhựa 2.0 lít và chai nhựa 500ml.
Mẫu đậy kín, bảo quản nhiệt độ thường.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn
1	Mùi, vị	SMEWW 2150 - B (2023), SMEWW 2160 – B (2023)	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
2	Màu sắc (TCU)	TCVN 6185 - 2015(*)	< LOQ = 6 TCU	≤ 15
3	Độ pH	TCVN 6492 : 2011 (*)	7,02	6,0 - 8,5
4	Hàm lượng Clo dư (mg/l)	SMEWW 4500Cl (2023)	0,22	0,2 - 1,0
5	Độ đục (NTU)	TCVN 12402-1: 2020(*)	< LOQ = 0,5 NTU	≤ 2
6	Coliforms (CFU/100ml)	TCVN 6187-1:2019 (*)	Không phát hiện	< 3
7	E.Coli (CFU/100ml)	TCVN 6187-1:2019 (*)	Không phát hiện	< 1

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025:2017

Nhận xét: Mẫu thử nghiệm có các chỉ tiêu đạt theo QCĐP 01:2022/BTr.

Ghi chú: - *Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.*

TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM –
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH/THĂM DÒ CHỨC NĂNG

Lê Hồng Phương

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Hoàng Thị Quỳnh Diệu

Đ/C: Số 316, Quốc lộ 1A, tổ 22, Khu phố Long Hưng, Phường Trung An, tỉnh Đồng Tháp
ĐT: 0273.3872.368 - Fax: (84-273) 3881908 - Email:ttksbttg.xn@gmail.com